

Bản án số: **29/2021/HS-ST**

Ngày: 18-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Thìn

Ông Nguyễn Thành Hạnh

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Quỳnh Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Bùi Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 04/5/2021 đối với các bị cáo:

1) Họ và tên: **Nông Văn Q**, sinh năm 1992, tại: Bình Phước; Nơi cư trú: Ấp L, xã H, huyện Đ, tỉnh B; Nghề nghiệp: làm rẫy; Trình độ văn hóa: 06/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn Đ, sinh năm 1969 và bà Triệu Thị M, sinh năm 1966; Bị cáo có vợ là Lê Thị Thu Th, sinh năm 1988; bị cáo 02 con ruột, lớn nhất sinh năm 2013 và nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 26/3/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 11/2019/QĐ-TA, đã chấp hành xong ngày 05/11/2020.

2) Họ và tên: **Hoàng Văn T**, sinh năm 1993, tại: Nghệ An; Nơi cư trú: Ấp t, xã L, huyện Đ, tỉnh B; Nghề nghiệp: làm rẫy; Trình độ văn hóa: 06/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn Th, sinh năm 1964 (đã chết) và bà Đinh Thị R, sinh năm 1979 (đã chết); bị cáo có vợ là Nông Thị V, sinh năm 1994; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015 và nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 31/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số

25 /2018/QĐ-TA, đã chấp hành xong ngày 10/12/2019.

Các bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú. (các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nông Văn Đ, sinh năm 1969 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Bàu Le, xã Tân Hòa, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Nông Văn Q, Hoàng Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 24/12/2020, Nông Văn Q đang điều khiển xe mô tô, biển số 93N3 - 1693 đến nhà Hoàng Văn T, thuộc ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh B. Trong lúc ngồi nói chuyện, T rủ Q đi mua ma túy đá về cùng nhau sử dụng thì Q đồng ý. Q điều khiển xe mô tô chở T đến khu vực đóc Tà Bế thuộc thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước thì dừng lại, Q đứng cạnh giới còn T đi bộ vào hẻm bên đường gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 1.000.000 đồng ma túy, loại Heroin, người đàn ông đưa cho T 01 gói nylon, dạng kéo miết bên trong chứa ma túy, loại Heroin. T bỏ ma túy vào một lọ thủy tinh đi ra báo Q đã mua được rồi, Q điều khiển xe mô tô chở T đến tiệm thuốc tây mua ống kim tiêm và nước cất rồi cả hai ghé vào một lô cao su bên đường, T lấy một phần ma túy trong lọ thủy tinh, dùng dao lam cắt làm 3 miếng nhỏ, T và Q lấy 02 miếng hòa vào nước cất, bỏ vào 02 ống kim tiêm rồi tiêm vào cơ thể, phần ma túy còn lại T gói vào tờ giấy để vào lọ thủy tinh cất giấu dưới yên xe. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô chở T về nhà, khi đến đoạn đường liên xã thuộc ấp 5, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thì bị Công an huyện Đồng Phú phối hợp với Công an xã Tân Hưng tuần tra vũ trang để đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn yêu cầu dừng xe để tiến hành kiểm tra. Trong quá trình kiểm tra, Hoàng Văn T đã bỏ trốn, lực lượng Công an tiếp tục làm việc thì phát hiện trong cốp xe của Q có 01 lọ thủy tinh, bên trong có 01 gói nylon, dạng kéo miết, kích thước (4x3) cm, chứa chất rắn màu trắng và 01 gói giấy bạc, gói kín, kích thước (1,5x2) cm chứa chất bột màu trắng. Qua làm việc, Q khai nhận chất màu trắng trong gói nylon và giấy bạc trên là ma túy, loại Heroin để sử dụng nên tổ tuần tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nông Văn Q.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú ra lệnh giữ người trong T hợp khẩn cấp đối với Hoàng Văn T. Qua làm việc, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Theo bản kết luận giám định số 23 ngày 29/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận:

- Chất trắng có trong 01 túi nylon dạng khóa miết (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là chất Ma túy, loại Heroin, có khối lượng là 1,3048 gam.

- Chất trắng có trong 01 gói giấy màu bạc (ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định là chất Ma túy, loại Heroin, có khối lượng là 0,0290 gam.

Tại Cáo trạng số 28/CT -VKS ngày 08/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố các bị cáo Nông Văn Q và Hoàng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nông Văn Q và Hoàng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nông Văn Q mức án tù 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Căn cứ khoản điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn T mức án tù 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 23/2021/GĐ-MT bên trong đựng 1,0429 ma túy, loại Heroin hoàn lại sau giám định; 01 lọ thủy tinh bên ngoài có dòng chữ GLUCOSAMIN chiều cao 10cm, đường kính 5cm; 04 ống tiêm y tế, có chiều dài 11cm; 04 lọ nước cất, vỏ bằng thủy tinh, chiều cao 7cm, đường kính 1,3cm; 01 quẹt ga màu xanh dương; ½ lưỡi dao lam.

- Đề nghị tuyên trả lại cho ông Nông Văn Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu WAVE RSX, màu đỏ - đen, biển số 93N3 - 1693, số khung: 075324, số máy: 5528602.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành Tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục theo quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định trên. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành Tố tụng và người tiến hành tố tụng nói trên là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nông Văn Q, Hoàng Văn T khai nhận như nội dung Cáo trạng số 28/CTr-VKS ngày 08 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, các bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 24/12/2020, Nông Văn Q và Hoàng Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 1,3338 gam ma túy, loại Heroin là chất cấm sử dụng trong danh mục chất ma túy do Chính phủ ban hành, trọng lượng chất ma túy trên 0,1gam, mục đích tàng trữ để sử dụng (tức thỏa mãn nhu cầu cá nhân), bị bắt quả tang tại ấp 5, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Hành vi của Q và T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình.

Hành vi mà bị cáo Nông Văn Q và Hoàng Văn T đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước trong việc cất giữ, bảo quản và tàng trữ các chất ma túy, một khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của cộng đồng dân cư.

[2] Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo Nông Văn Q và Hoàng Văn T đã thực hiện là nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Q và T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Các bị cáo nhận thức được “ma túy” là chất mà Chính phủ cấm sử dụng, tàng trữ, vận chuyển, mua bán dưới bất kỳ hình thức nào; việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, ma túy gây hủy hoại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần, đạo đức, lối sống của một bộ phận thanh thiếu niên những người có lối sống buông thả, là một trong những tác nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật hoặc gây thương tích, giết người... và bị pháp luật nghiêm trị nhưng các bị cáo vẫn mua, tàng trữ với mục đích để sử dụng, thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, khi thực hiện hành vi, bị cáo Hoàng Văn T là người khởi xướng, rủ rê, thể hiện ở việc bị cáo là người trực tiếp liên hệ và mua 1.000.000 đồng ma túy (loại Heroin) và là người trực tiếp mua các dụng cụ để sử dụng ma túy. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã từng

bị xử lý hành chính “cai nghiện bắt buộc” về hành sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng đạo đức, lối sống mà tiếp tục sử dụng ma túy dẫn đến hành vi phạm tội, khi bị Công an kiểm tra phát hiện còn có hành vi bỏ trốn nên cần xử bị cáo mức án nặng hơn bị cáo Q.

Bị cáo Nông Văn Q phạm tội với vai trò là người giúp sức, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Q nhận thức, hiểu biết về tác hại của ma túy đối với con người và xã hội; biết rõ bản thân đang có tiền sự cũng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng mà vẫn tiếp nhận ý thức của bị cáo T và cùng bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo Q cũng phải chịu mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo có công việc và thu nhập không ổn định, đang bị tạm giam nên cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nông Văn Q và Hoàng Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn Q và Hoàng Văn T đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, các bị cáo đang có con nhỏ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú truy tố bị cáo Nông Văn Q và Hoàng Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú về phần hình phạt như trên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong số 23/2021/GĐ-MT bên trong đựng 1,0429 ma túy, loại Heroin hoàn lại sau giám định; 01 lọ thủy tinh bên ngoài có dòng chữ GLUCOSAMIN chiều cao 10cm, đường kính 5cm; 04 ống tiêm y tế, có chiều dài 11cm; 04 lọ nước cất, vỏ bằng thủy tinh, chiều cao 7cm, đường kính 1,3cm; 01 quẹt ga màu xanh dương; ½ lưỡi dao lam, đây là chất cấm sử dụng và tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu WAVE RSX, màu đỏ - đen, biển số 93N3 - 1693, số khung: 075324, số máy: 5528602 là tài sản hợp pháp của ông Nông Văn Đ nên cần tuyên trả lại cho ông Đ.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nông Văn Q và Hoàng Văn T đã bị Công an huyện Đồng Phú ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối tượng bán ma túy cho Hoàng Văn T không xác được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau nên không đề cập xử lý trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nông Văn Q và Hoàng Văn T phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo **Nông Văn Q và Hoàng Văn T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo **Nông Văn Q 02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2020.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo **Hoàng Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2020.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Trả lại cho ông Nông Văn Đ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WAVE RSX, màu đỏ - đen, biển số 93N3 - 1693, số khung: 075324, số máy: 5528602.

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 23/2021/GĐ-MT bên trong đựng 1,0429 ma túy, loại Heroin hoàn lại sau giám định; 01 lọ thủy tinh bên ngoài có dòng chữ GLUCOSAMIN chiều cao 10cm, đường kính 5cm; 04 ống tiêm y tế, có chiều dài 11cm; 04 lọ nước cất, vỏ bằng thủy tinh, chiều cao 7cm, đường kính 1,3cm; 01 quẹt ga màu xanh dương; ½ lưỡi dao lam.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và

lệ phí tòa án buộc các bị cáo Nông Văn Q và Hoàng Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND tỉnh Bình Phước (01)
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- THADS huyện Đồng Phú (01);
- P.V 06 –CA tỉnh Bình Phước (01)
- Công an huyện (03 gồm Nhà tạm giữ, Đội hồ sơ nghiệp vụ, Đội điều tra CA huyện) (01)
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (01);
- Lưu (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Hương

